

August 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
30	31					1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

September 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30			

October 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

November 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30					

December 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

January 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
31					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

February 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28						

March 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

April 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	

May 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
30	31					1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

June 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30			

July 2027						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

Tập huấn Giáo viên mới
New Staff Induction

Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Days

Họp Phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day

Nghỉ theo lịch của Nhà trường
School Holiday

Nghỉ theo lịch của Nhà nước
Public Holiday

*Lịch năm học có thể được điều chỉnh theo lịch thi chính thức của Bộ GD&ĐT và kỳ thi chương trình Quốc tế.
The calendar is subject to adjustment to accommodate MOET and IP examinations.

Học kỳ I: 92 ngày học / Semester 1: 93 school days

- 03/08 Tập huấn Giáo viên mới
New Staff Induction
- 04 - 05/08 Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Days
- 06/08 Ngày đầu Học kỳ 1
First day of Semester 1
- 31/08 - 02/09 Lễ Quốc khánh
National Day
- 19 - 23/10 Nghỉ giữa kỳ
Half-Semester Break
- 31/10 Họp Phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day
- 23/11 Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Day
- 24/11 Ngày Văn Hóa Việt Nam
Viet Nam Culture Day
- 21/12 - 01/01 Giáng Sinh & Năm mới
Christmas & New Year
- 08/01 Kết thúc Học kỳ 1
End of Semester 1

Học kỳ II: 88 ngày học / Semester 2: 87 school days

- 11/01 Ngày đầu Học kỳ 2
First day of Semester 2
- 22/01 Họp Phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day
- 01 - 12/02 Nghỉ Tết Nguyên đán
Tet Holiday
- 15/02 Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Day
- 16/04 Giỗ tổ Hùng Vương
Hung King's Memorial Day
- 28/04 - 03/05 Ngày Thống nhất & Quốc tế Lao động
Reunification and Labor Days
- 22/05 Họp Phụ huynh
Parent-Teacher Conference
- 04/06 Ngày cuối năm học 2026-2027
Last day of 2026 - 2027 academic year

Tổng ngày học / Total School days: 180